

Số: /PA-PCTT

Hoà xá, ngày tháng năm 2025

PHƯƠNG ÁN

Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2025 trên địa bàn xã Hoà Xá

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Điều kiện tự nhiên

- Xã Hoà Xá là xã đồng bằng phía Nam thành phố Hà Nội; xã được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thái Hòa, Hòa Phú, Phù Lưu, Bình Lưu Quang (huyện Ứng Hòa).

- Xã có 29 thôn; diện tích tự nhiên 40,42km²; dân số 69.428 người.

- Đê tả Đáy qua địa bàn xã có chiều dài 14,222km (từ giáp xã Vân Đình đến giáp thị xã Kim Bảng tỉnh Ninh Bình)

- Sông Đáy chảy qua xã, với chiều dài khoảng 24km (từ giáp xã Vân Đình đến giáp thị xã Kim Bảng tỉnh Ninh Bình) sông có nhiệm vụ phân lũ cho hạ lưu sông Hồng và cung cấp nước tưới cho sản xuất nông nghiệp của xã. Khu vực bãi sông Đáy có diện tích tự nhiên khoảng 11,8km² (chiếm 29,2% diện tích đất tự nhiên toàn xã), có 5.350 hộ ở 19 thôn với khoảng 19.800 người dân sinh sống.

2. Đặc điểm và tình hình thiên tai trên địa bàn

Những năm gần đây, do diễn biến bất thường của thời tiết, nhất là ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, cùng với tác động tiêu cực của quá trình phát triển kinh tế - xã hội, tình hình thiên tai diễn biến ngày càng phức tạp. Hàng năm, trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó có xã Hoà Xá thường xuyên chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai: bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lụt, lũ, nắng nóng, rét đậm, giông, sét... gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, môi trường sinh thái. Theo số liệu thống kê của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN Thành phố, giai đoạn 2020-2025, tình hình thiên tai trên địa bàn Thành phố, trong đó có xã Hoà Xá cụ thể như sau:

2.1. Năm 2020

- Bão, áp thấp nhiệt đới: Năm 2020, xuất hiện 14 cơn bão và 01 áp thấp nhiệt đới trên biển đông, trong đó thành phố Hà Nội chịu ảnh hưởng trực tiếp của 03 cơn bão và hoàn lưu sau bão (số 2, số 4, số 7). Cụ thể:

+ Bão số 2 gây mưa vừa, mưa to có nơi mưa rất to, lượng mưa từ ngày 02-05/8 phổ biến 100 - 200 mm, tuy nhiên không có thiệt hại lớn do bão gây ra.

+ Bão số 4 kèm theo mưa từ ngày 18/8-22/8, đã gây úng ngập một số tuyến phố khu vực nội thành; ngập trắng và sâu nước 1.513 ha diện tích lúa và rau màu;

gây thiệt hại một số các công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn thành phố và gây đổ một số cây trên các tuyến phố thuộc khu vực nội thành.

+ Bão số 7 gây mưa to đến rất to, lượng mưa từ ngày 14-16/10 phổ biến 130-150mm, tuy nhiên không có thiệt hại do bão gây ra.

- Diễn biến mưa: Tổng lượng mưa năm 2020 trên khu vực dao động từ: 1444,2 - 1863,8mm, cao hơn giá trị trung bình nhiều năm (TBNN) từ: 25,6 – 241,7mm.

- Không khí lạnh: Có 23 đợt không khí lạnh ảnh hưởng đến thành phố Hà Nội

- Nắng nóng: Có 11 đợt nắng nóng ảnh hưởng đến khu vực đồng bằng Bắc Bộ. Trong đó đợt nắng nóng gay gắt và đặc biệt gay gắt xảy ra vào ngày 20 - 21/5, và 18 - 24/6 với nhiệt độ cao nhất phổ biến 39 - 41°C.

2.2. Năm 2021

- Bão, áp thấp nhiệt đới: Năm 2021 xuất hiện 09 cơn bão và 03 ATNĐ trên biển Đông, trong đó bão số 2, số 3, số 5, số 7, số 8 ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực thành phố Hà Nội trong đó có xã Hoà Xá. Do tác động của thời tiết, thiên tai, đặc biệt trong tháng 10, xuất hiện liên tiếp các cơn bão số 7 và số 8; khu vực Hà Nội đã có mưa vừa, mưa to đến rất to diễn ra trong nhiều ngày; đồng thời đã xuất hiện các đợt lũ trên sông Đáy (gần mức báo động I). Trên địa bàn Thành phố đã xảy ra nhiều sự cố lún sụt, sạt lở công trình đê điều, thủy lợi, bờ bãi sông ... Ngoài ra, các ảnh hưởng của mưa, bão gây úng ngập cục bộ, cây đổ cành gãy, các sự cố về điện....

- Diễn biến mưa: Với 15 đợt mưa tổng lượng mưa năm 2021 trên khu vực dao động từ: 1.953,5 - 2.304,8 mm; cao hơn TBNN từ 219,2 – 695,0mm.

- Không khí lạnh: Khu vực Hà Nội chịu ảnh hưởng của 15 đợt không khí lạnh có cường độ mạnh. Trong đó có 03 đợt rét đậm vào các ngày từ 07-14/01, 18-19/01, 27-28/12.

- Nắng nóng: 09 đợt nắng nóng, trong đó đợt nắng nóng gay gắt và đặc biệt gay gắt xảy ra từ ngày 30/5 – 03/6; nhiệt độ trung bình dao động từ 24,0 – 25,3°C (xấp xỉ cao hơn TBNN từ 0,2 – 1,4°C).

2.3. Năm 2022

- Bão, áp thấp nhiệt đới: Năm 2022, xuất hiện 07 cơn bão và 02 ATNĐ trên biển Đông, trong đó bão số 2, số 3, số 4, số 6 ảnh hưởng đến khu vực thành phố Hà Nội.

- Diễn biến mưa: Với 13 đợt mưa vừa, mưa to trên diện rộng, tổng lượng mưa năm 2022 trên khu vực dao động từ 2.047,8 - 2.438,2mm; cao hơn TBNN từ 402,7 - 816,1mm.

- Không khí lạnh: Khu vực Hà Nội chịu ảnh hưởng của 22 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường ảnh hưởng vào các ngày: 9/1-29/1, 8/2-19/2, 07/3-27/3, 01/4-16/4, 01/5- 14/5, 09/10-19/10, 24/11-30/11, 04/12-21/12 và 28/12. Trong năm có 04 đợt rét đậm, rét hại xảy ra vào các ngày từ 30/01-03/02, 09-10/02, 19-25/02 và 29-30/12 và một số ngày rét đậm, rét hại đơn lẻ.

- Nắng nóng: 09 đợt nắng nóng, trong đó đợt nắng nóng gay gắt và đặc biệt gay gắt xảy ra từ ngày 17 - 22/6 với nhiệt độ cao nhất từ 38,8 – 40,3 độ C.

2.4. Năm 2023

- Về bão, áp thấp nhiệt đới: Năm 2023, xuất hiện 05 cơn bão và 03 ATNĐ trên

biển Đông nhưng không ảnh hưởng đến khu vực thành phố Hà Nội.

- Không khí lạnh: Khu vực Hà Nội chịu ảnh hưởng của 21 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường vào các ngày: 15/1, 24/1, 27/1, 14/2, 19/2, 25/2, 12/3, 26/3, 06/4, 25/4, 08/5, 13/5, 10/10, 20/10, 06/11, 12/11, 16/11, 30/11, 06/12, 16/12, 19/12 và 03 đợt rét đậm, rét hại vào các ngày: 16-19/01, 25-30/01, 17-23/12.

- Nắng nóng: 12 đợt nắng nóng, trong đó đợt nắng nóng gay gắt và đặc biệt gay gắt xảy ra từ ngày 16 - 23/5 với nhiệt độ cao nhất từ 40,1 – 41,30C.

- Nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình năm dao động từ 24,4 - 25,70C, cao hơn so với TBNN từ 0,9 -1,9 0C. Nơi có nhiệt độ trung bình năm cao nhất là Láng 25,7 0C. Nơi có nhiệt độ trung bình năm thấp nhất là Ba Vì 24,40C.

- Mưa: Với 04 đợt mưa vừa, mưa to đến rất to và giông, tổng lượng mưa năm dao động từ 1.386,3-1.441,4mm, thấp hơn TBNN từ 184,1-390,5mm. Nơi có tổng lượng mưa năm lớn nhất là Sơn Tây 1.441,4mm, nơi có tổng lượng mưa năm thấp nhất là Hà Đông 1.386,3mm.

2.5. Năm 2024

- Về bão, áp thấp nhiệt đới: Năm 2024, xuất hiện 10 cơn bão và 01 ATNĐ trên biển Đông, trong đó bão số 2 và bão số 3 ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực thành phố Hà Nội.

- Không khí lạnh: Khu vực Hà Nội chịu ảnh hưởng của 17 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường vào các ngày: 03/01, 10/01, 21/01, 07/02, 23/02, 07/3, 19/3, 22/9, 01/10, 23/10, 02/11, 04/11, 19/11, 26/11, 06/12, 11/12 và 27/12; trong đó có 03 đợt rét đậm, rét hại vào các ngày: 22-29/02, 07/02 - 09/2, 24/02-02/03.

- Nắng nóng: 13 đợt nắng nóng, trong đó đợt nắng nóng gay gắt và đặc biệt gay gắt xảy ra từ ngày 26 - 30/4 với nhiệt độ cao nhất từ 40,4 – 41,50C.

- Nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình năm dao động từ 24,6 - 25,90C, cao hơn so với TBNN từ 1,1 -1,6 0C.

- Mưa: 07 đợt mưa vừa, mưa to đến rất to và giông; 01 trận mưa đá (20/4). Tổng lượng mưa năm dao động từ 1.945,4 - 2.733,9mm; cao hơn TBNN từ 300,3 - 1.124,0mm.

+ Bão số 3 (Yagi) và mưa lũ sau bão: Do ảnh hưởng của bão số 3 thành phố Hà Nội xuất hiện mưa diện rộng từ chiều ngày 06/9/2024, tính đến 7 giờ ngày 12/9/2024 lượng mưa trên địa bàn Thành phố dao động từ trên 200mm đến trên 600mm. Từ ngày 12/9/2024 đến cuối tháng 9, xuất hiện mưa vừa, mưa to, có nơi

mưa rất to tập trung trên diện rộng vào một số thời điểm (các ngày 16/9, 21/9 - 22/9, 29/9-01/10/2024).

Bão số 3 và mưa, lũ sau bão đã gây thiệt hại nặng về người, tài sản của Nhân dân và nhà nước, trong đó có thành phố Hà Nội. Đã có 04 người chết và 28 người bị thương (01 người chết, 10 người bị thương trong bão); cây xanh bị gãy, đổ (bao gồm cây đô thị và các loại cây khác); xảy ra khoảng 50 sự cố công trình đê điều và sự cố công trình thủy lợi cùng các sự cố, ảnh hưởng khác về ngập lụt... Sản xuất công nghiệp chịu thiệt hại . đến đời sống và sản xuất của Nhân dân.

3. Đánh giá rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai

3.1. Đánh giá thiên tai

Căn cứ đặc điểm và tình hình thiên tai trên địa bàn những năm gần đây; căn cứ các quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai, xác định các cấp độ rủi ro thiên tai tương ứng với các loại hình thiên tai đã xảy ra những năm gần đây và có thể xảy ra trên địa bàn xã. Đối với loại hình thiên tai do lũ, theo quy định về cấp độ rủi ro hiện nay, đã đạt đến cấp 3. Những năm gần đây, theo thống kê, đánh giá cấp độ rủi ro thiên tai tương ứng với các loại hình thiên tai trên địa bàn xã khó có khả năng ở mức cao nhất: bão, áp thấp nhiệt đới chủ yếu xảy ra ở cấp độ 3; mưa lớn cấp độ 2; lũ, ngập lụt cấp độ 3; lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ, dòng chảy chưa được đánh giá; nắng nóng cấp độ 1; hạn hán hoặc sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán cấp độ 1; sương mù cấp độ 1; lốc, sét, mưa đá cấp độ 1; rét hại, sương muối cấp độ 1-2; động đất cấp độ 1. Mặc dù vậy để phòng ngừa các rủi ro, ảnh hưởng có thể xảy ra; cần chủ động đề phòng các kịch bản, tình huống bất lợi nhất có thể xảy ra. Cụ thể:

- Áp thấp nhiệt đới, bão: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 3, cấp độ 4 (bão Yagi năm 2024). Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 3 đến cấp độ 5. Cụ thể:

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp Dự báo áp thấp nhiệt đới, bão cấp 8 đến cấp 11 hoạt động khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 4 gồm các trường hợp Dự báo bão cấp 12 đến cấp 15 hoạt động khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 5 gồm các trường hợp Dự báo bão cấp 16 trở lên hoạt động khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

- Mưa lớn: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 1 đến cấp độ 2. Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 1 đến cấp độ 4. Cụ thể:

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 1 khi dự báo lượng mưa từ 100 mm đến 200 mm trong 24 giờ hoặc từ 50 mm đến 100 mm trong 12 giờ, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày trên phạm vi dưới 1/2 xã

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: Dự báo lượng mưa từ 100 mm đến 200 mm trong 24 giờ hoặc từ 50 mm đến 100 mm trong 12 giờ, kéo dài

trên 2 ngày trên phạm vi hơn 1/2 xã. Dự báo lượng mưa từ trên 200 mm đến 400 mm trong 24 giờ kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày trên phạm vi hơn 1/2, xã.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp sau: Dự báo lượng mưa từ trên 200 mm đến 400 mm trong 24 giờ kéo dài trên 2 ngày trong phạm vi nhiều xã khác nhau trong đó có Hoà Xá.

+ Dự báo lượng mưa trên 400 mm trong 24 giờ kéo dài từ 1 ngày đến 4 ngày trong phạm vi nhiều xã khác nhau trong đó có Hoà Xá.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 4 gồm các trường hợp sau: Dự báo lượng mưa trên 400 mm trong 24 giờ kéo dài trên 4 ngày trong phạm vi nhiều xã khác nhau, trong đó có Hoà Xá.

- Lũ, ngập lụt: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 1 đến cấp độ 4. Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 1 đến cấp độ 5. Cụ thể:

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: Dự báo mực nước lũ cao từ báo động 1 đến dưới báo động 2 tại đáy sông.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: Dự báo mực nước lũ cao từ báo động 1 đến dưới báo động 2.

Dự báo mực nước lũ cao từ báo động 2 đến dưới báo động 3.

Dự báo mực nước lũ cao từ báo động 1 đến dưới báo động 2 .

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp sau: Dự báo mực nước lũ cao từ báo động 2 đến dưới báo động 3 cộng 0,3 m .

Dự báo mực nước lũ cao từ báo động 3 trở lên.

Dự báo mực nước lũ cao từ báo động 1 đến dưới báo động 2 tại hoặc mực nước lũ cao từ báo động 2 đến dưới báo động 3.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 4 xảy ra khi dự báo mực nước lũ cao từ báo động 3 cộng 0,3 m đến lũ lịch sử.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 5 xảy ra khi dự báo mực nước lũ cao vượt lũ lịch sử.

Trường hợp trong khu vực dự báo có nhiều vùng có cấp độ rủi ro thiên tai ở các mức khác nhau thì lấy cấp độ rủi ro theo mức cao nhất. Những nơi có công trình phòng, chống lũ, mức lũ lịch sử được thay bằng mức lũ thiết kế.

- Lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra: chưa được đánh giá, dự báo. Cần đánh giá, đề phòng ở cấp độ 1

Cụ thể: Cảnh báo tổng lượng mưa trên 400 mm trong 24 giờ và mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày trên địa bàn xã.

- Nắng nóng: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 1. Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 1 đến cấp độ 4. Cụ thể:

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ 35°C đến 37°C, kéo dài từ 3 ngày trở lên. Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 37°C đến 39°C, kéo dài

từ 3 ngày tới 25 ngày. Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 39°C đến 41°C, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 37°C đến 39°C, kéo dài trên 25 ngày. Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 39°C đến 41°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 25 ngày. Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày trên 41°C, kéo dài từ 3 ngày đến 10 ngày.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp sau: Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 39°C đến 41°C, kéo dài trên 25 ngày. Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày trên 41°C, từ trên 10 ngày đến 25 ngày.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 4 gồm các trường hợp sau: Dự báo đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày trên 41°C, kéo dài trên 25 ngày.

- Hạn hán hoặc sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 1. Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 1 đến cấp độ 4. Cụ thể:

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: Dự báo tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm. Dự báo tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ trên 3 tháng đến 5 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: Dự báo tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ trên 3 tháng đến 5 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm. Dự báo tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài trên 5 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp sau: Dự báo tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực trên 70% so với trung bình nhiều năm.

Dự báo tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài trên 5 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 4 gồm các trường hợp sau: Dự báo tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài trên 3 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực trên 70% so với trung bình nhiều năm.

- Sương mù: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 1 đến cấp độ 2. Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 1 đến cấp độ 2. Cụ thể:

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: Cảnh báo sương mù dày đặc, tầm nhìn xa từ 50 m trở lên, gây nguy hiểm cho các phương tiện giao thông trên đường. Cảnh báo sương mù dày đặc, tầm nhìn xa dưới 50 m, gây nguy hiểm cho các phương tiện giao thông, trên sông hoặc đường, cua khúc, dốc.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 2 xảy ra khi cảnh báo sương mù dày đặc, tầm nhìn xa dưới 50 m, gây nguy hiểm cho các phương tiện giao thông trên đường hoặc cua khúc, dốc.

- Lốc, sét, mưa đá: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 1 đến cấp độ 2. Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 1 đến cấp độ 2. Cụ thể:

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 1 xảy ra khi cảnh báo lốc, sét, mưa đá xảy ra trên phạm vi dưới 1/2 xã.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 2 xảy ra khi cảnh báo lốc, sét, mưa đá xảy ra trong phạm vi từ 1/2 xã trở lên.

- Rét hại, sương muối: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 1. Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 1 đến cấp độ 3. Cụ thể:

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: Dự báo đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ trên 8°C đến 13°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày. Dự báo đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 8°C trở xuống, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: Dự báo đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ trên 8°C đến 13°C, kéo dài trên 10 ngày. Dự báo đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 8°C trở xuống, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp sau: Dự báo đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 8°C trở xuống, kéo dài trên 10 ngày.

- Động đất: Cấp độ rủi ro thiên tai đã xảy ra ở cấp độ 1. Cần đánh giá, đề phòng ở tất cả các cấp độ từ cấp độ 1 đến cấp độ 5.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 1 khi cường độ chấn động trên mặt đất quan trắc được từ cấp V đến cấp VI, ở địa bàn xã.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi cường độ chấn động trên mặt đất quan trắc được từ cấp VI đến cấp VII, xảy ra ở địa bàn xã.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 3 khi cường độ chấn động trên mặt đất quan trắc được từ cấp VI đến cấp VII, xảy ra cường độ chấn động trên mặt đất quan trắc được từ cấp VII đến cấp VIII xảy ra ở địa bàn xã.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 4 khi cường độ chấn động trên mặt đất quan trắc được từ cấp VII đến cấp VIII, xảy ra ở khu vực ở địa bàn xã.

+ Rủi ro thiên tai cấp độ 5 khi cường độ chấn động trên mặt đất quan trắc được lớn hơn cấp VIII.

3.2. Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai

a. *Hệ thống cơ sở vật chất; công trình đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai*

- *Hệ thống đê điều:*

Theo phân cấp đê (*Quyết định số 2207/QĐ-BNN-TCTL ngày 13/9/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT*), Đê tả Đáy qua địa bàn xã có chiều dài 14,222km (*từ giáp xã Vân Đình đến giáp thị xã Kim Bảng tỉnh Hà Nam*) là tuyến đê cấp II, được kết hợp làm đường quốc lộ 21B, mặt đường được thảm bê tông nhựa; đê có tường trạch bằng đá xây và 75 cửa khẩu. Cao trình mặt đê bình quân $\nabla 8,16\text{m}$; Cao trình đỉnh tường trạch bình quân $\nabla 9,15\text{m}$. Đoạn từ giáp Vân Đình đến đường TL426 hiện đang thi công nâng cấp kết hợp đường giao thông QL 21B.

Toàn tuyến đê tả Đáy đi qua địa bàn xã có 4 cống qua đê, gồm 2 cống tưới là: cống Phù Lưu; cống trạm bơm Thái Bình và 2 cống tiêu là: cống Ngoại Độ I, cống Ngoại Độ II.

- *Hệ thống công trình thủy lợi:*

+ Trên địa bàn xã có 47 trạm bơm, trong đó: Công ty Sông Nhuệ quản lý 14 trạm (02 trạm bơm lớn và 12 trạm bơm nhỏ và vừa); các HTX nông nghiệp quản lý 33 trạm bơm nhỏ nội đồng.

+ Hệ thống kênh kè mương: Hệ thống kênh gồm 446 tuyến kênh các cấp với tổng chiều dài 197.593 m.

Hệ thống công trình thủy lợi, trên địa bàn xã thường xuyên được kiểm tra, rà soát; kịp thời tua sửa nâng cấp, duy tu bảo dưỡng, đảm bảo phục vụ kịp thời sản xuất.

- *Hệ thống điện, thông tin liên lạc trong công tác phòng, chống thiên tai:*

+ Để sẵn sàng ứng phó với các sự cố có thể xảy ra trên hệ thống lưới điện, ngoài việc được quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng hiện đại; trước, trong và sau mùa mưa bão hằng năm, Công ty Điện lực chủ động rà soát, kiểm tra sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống điện lưới trên toàn xã; đảm bảo phục vụ cho công tác PCTT.

+ Hệ thống thông tin, truyền thông trên địa bàn xã được đầu tư phát triển nhanh; đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền xã, các phòng, các ban xã, và nhu cầu thông tin của người dân, đáp ứng sự phát triển kinh tế xã hội của xã.

- *Cơ sở hạ tầng, công trình tránh trú thiên tai cộng đồng*

+ Hệ thống cơ sở hạ tầng khác (giao thông, nhà ở, trường học...) luôn được quan tâm đầu tư đảm bảo cho nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, đồng thời góp phần phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai được thực hiện ngay từ các giai đoạn lập quy hoạch, kế hoạch và đầu tư dự án, xây dựng công trình.

+ Địa phương không xây dựng các công trình tránh trú thiên tai cộng đồng chuyên biệt mà lồng ghép mục đích sử dụng vào các công trình cơ sở hạ tầng của xã. Các công trình công cộng được đầu tư nâng cấp xây dựng đặc biệt tại các khu

vực thường xuyên chịu tác động của thiên tai, đảm bảo mục đích sử dụng cũng như có thể sử dụng làm khu tránh trú an toàn khi có thiên tai xảy ra.

- Vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai:

+ Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ điều hành ứng phó thiên tai, sự cố tiếp tục được các cấp, các ngành trên quan tâm, đầu tư từng bước đáp ứng, hỗ trợ chỉ đạo, điều hành công tác PCTT và TKCN. Cơ quan, đã chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, hệ thống hợp điều hành trực tuyến...

+ Trước mùa mưa, bão hàng năm, công tác rà soát, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác PCTT và TKCN; đặc biệt là phục vụ cho việc hoàn thiện, xây dựng, phê duyệt các phương án, kế hoạch PCTT đã được triển khai đồng bộ. Vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác PCTT và TKCN được rà soát, kiểm kê trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện các kế hoạch, phương án PCTT và TKCN.

b. Nguồn nhân lực và các tổ chức xã hội

- Hàng năm lực lượng tham gia công tác phòng, chống thiên tai đã được rà soát, kiện toàn bao gồm cả bộ máy chỉ huy (Ban Chỉ huy PCTT và TKCN) cũng như lực lượng chuyên trách, lực lượng xung kích và các lực lượng liên quan trực tiếp đến công tác PCTT và TKCN và Lực lượng quân sự địa phương, công an xã được huy động tham gia công tác PCTT và TKCN tại địa phương, theo kế hoạch hàng năm.

- Các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài việc cử cán bộ tham gia vào bộ máy chỉ huy, điều hành công tác PCTT và TKCN còn chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động công tác PCTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c. Năng lực kinh nghiệm

Trong những năm vừa qua công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, diễn tập nhằm tăng cường năng lực, kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đã được cấp ủy, chính quyền quan tâm, triển khai với nhiều hình thức, nội dung phong phú như: Tổ chức Hội nghị triển khai công tác PCTT và TKCN tới các thôn, các hội nghị, hội thảo tập huấn, tuyên truyền, diễn tập; cấp phát, phổ biến ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền như sách Hỏi đáp pháp luật về đề điều, thủy lợi và phòng, chống thiên tai, Sổ tay phòng, chống thiên tai, tờ rơi, băng zôn, khẩu hiệu, pano...; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung tuyên truyền, phổ biến thông tin, kiến thức, kỹ năng về PCTT và TKCN trên website, trang Facebook, nhóm zalo PCTT.

3.3. Đánh giá về tình trạng dễ bị tổn thương

Bên cạnh các điểm mạnh, năng lực phòng, chống thiên tai tương ứng với các khía cạnh về cơ sở vật chất, tổ chức xã hội và năng lực kinh nghiệm cũng như các lĩnh vực an toàn cộng đồng, sức khỏe, vệ sinh, môi trường và sản xuất kinh doanh được đề cập nêu trên; thông qua quá trình rà soát, đánh giá hiện trạng và xây dựng kế hoạch, phương án hàng năm của các địa phương, đơn vị đã xác định một số điểm yếu, tình trạng dễ bị tổn thương trong công tác phòng, chống thiên tai:

- Trên cơ sở đánh giá hiện trạng công trình đề điều trước lũ năm 2025, xã Hoà Xá” xác định có 05 vị trí xung yếu; gồm: Cống trạm bơm thôn Thái Bình (đã được thi công xong, chưa bàn giao đưa vào sử dụng); tuyến đê bồi xã Phù Lưu (cũ), Cống đầu đường tỉnh lộ 425 (đầu dốc Thanh Bò), cống thôn Thái Hoà, cống Trạm bơm cuối thôn An Hoà (cạnh đường 424) và danh mục các công trình, hạng mục xuống cấp, hư hỏng cần tu bổ, cải tạo, sửa chữa trong thời gian tới.

- Một số thôn, còn chậm kiện toàn, rà soát, bổ sung lực lượng tham gia công tác PCTT; việc huy động lực lượng xung kích PCTT tại một số thôn khi xảy ra tình huống còn khó khăn do thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, đi làm ăn xa.

- Nhận thức, ý thức của một bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng chủ quan do ít chịu ảnh hưởng, thử thách của thiên tai.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

- Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;

- Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 29/6/2024 của Chính phủ về việc bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai trong thời gian kiện toàn cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp;

- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

- Quyết định số 02/QĐ-TWPCCTT ngày 18/02/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với cấp độ rủi ro thiên tai;

- Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác.

- Quyết định số 1857/QĐ-BTNMT ngày 29/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt và công bố kết quả phân vùng bão và xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão cho khu vực ven biển Việt Nam;

- Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 16/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố kết quả cập nhật phân kỳ bão, xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão và phân vùng gió cho các vùng ở sâu trong đất liền khi bão mạnh, siêu bão đổ bộ;

- Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy “Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 16/7/2021 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Chương trình số 05.

- Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 20/8/2021 của UBND Thành phố thực hiện

Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 3885/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND Thành phố ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai thành phố Hà Nội đến năm 2025

- Văn bản số 2186/UBND-KTN ngày 04/7/2024 của UBND Thành phố về việc đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai trên địa bàn Thành phố;

- Văn bản số 22/UBND-KTN ngày 05/01/2025 của UBND Thành phố về việc xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai đến năm 2030 và Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 14/3/2025 của UBND Thành phố về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Văn bản số 906/BNMT-ĐĐ ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 4671/VP-TNMT ngày 11/4/2025 về việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án ứng phó thiên tai năm 2025.

2. Mục đích

Chủ động các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo từng cấp độ nhằm đảm bảo an toàn về người, tài sản, cơ sở hạ tầng, các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội, sản xuất, kinh doanh và đời sống sinh hoạt của Nhân dân; giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và Nhân dân; hạn chế thấp nhất mọi rủi ro do thiên tai gây ra trên địa bàn xã.

3. Yêu cầu

- Quán triệt, triển khai đúng, hiệu quả các cơ sở pháp lý về việc xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai nói riêng và các quy

định, chỉ đạo, hướng dẫn về công tác PCTT nói chung trên địa bàn. Đảm bảo các nội dung cơ bản trong công tác ứng phó thiên tai theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai và các quy định, hướng dẫn liên quan.

- Bám sát vào tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị cũng như xác định rõ năng lực, trách nhiệm và khả năng phối hợp, hỗ trợ của các ban ngành trong việc chỉ huy, điều hành và triển khai phương án tại chỗ để xử lý tình huống, ứng phó thiên tai, sự cố hiệu quả, an toàn.

- Phát huy hiệu quả phương châm “Bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả” trong công tác PCTT.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Mục tiêu và phương châm ứng phó với thiên tai

1.1. Mục tiêu

Trên cơ sở các bài học kinh nghiệm từ việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các ảnh hưởng, thiệt hại do bão Yagi. Sau bão năm 2024 gây ra trên địa bàn xã; việc xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2025 trên địa bàn xã nhằm đạt được các mục tiêu sau:

- Huy động các nguồn lực để chủ động ứng phó có hiệu quả trước mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra trong phạm vi quản lý, bảo vệ và làm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, tài nguyên thiên nhiên, môi trường và hệ sinh thái, di sản văn hóa, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng yếu do thiên tai có thể gây ra, góp phần quan trọng phát triển bền vững kinh tế - xã hội của địa phương.

- Các thôn trên địa bàn được phân công, chủ động xây dựng phương án ứng phó để làm cơ sở xây dựng phương án ứng phó thiên tai ở cấp cao hơn nhằm ứng phó kịp thời, đạt hiệu quả với từng tình huống cụ thể do thiên tai gây ra.

- Đảm bảo an toàn về người và tài sản của Nhà nước, của Nhân dân, chủ động sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm, hạn chế thấp nhất mọi rủi ro gây ra.

- Bảo vệ các công trình quan trọng về an ninh quốc gia, phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm trên địa bàn, đảm bảo các công trình giao thông, thông tin liên lạc hoạt động thông suốt.

- Bảo đảm an ninh trật tự vùng bị thiên tai.

1.2. Phương châm ứng phó với thiên tai

- Ứng phó nhanh, kịp thời, hiệu quả; có sự chỉ đạo, chỉ huy, triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền cấp trên, và các sở, ngành, đơn vị cùng toàn thể người dân nhằm đảm bảo được các mục tiêu đã đặt ra.

- Việc tổ chức thực hiện phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã phải được triển khai đồng bộ theo phương châm "4 tại chỗ: chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ"; có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương với các sở, ban, ngành, cơ quan

chuyên môn trên địa bàn xã; có sự ủng hộ, tham gia tích cực của toàn thể các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn.

- Việc triển khai phương án phải được thực hiện trường hợp có khó khăn, vướng mắc, vượt quá thẩm quyền và khả năng xử lý, đơn vị chủ động, kịp thời báo cáo, đề nghị cấp trên chỉ đạo, hỗ trợ xử lý, ứng phó.

2. Xác định đối tượng, phạm vi tác động của thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai và thời điểm, kịch bản ứng phó

- Căn cứ vào các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai của cơ quan chức năng (Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia; Đài KTTV Bắc Bộ), theo đó đã xác định cụ thể loại hình thiên tai, cấp độ rủi ro thiên tai, thời gian và phạm vi ảnh hưởng; căn cứ vào các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và Thành phố trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đối với từng giai đoạn trước, trong và sau thiên tai.

- Chủ động xác định đối tượng, phạm vi tác động của các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn theo hướng phòng ngừa, chủ động, đảm bảo an toàn cao (cần dự phòng trường hợp thiên tai có ảnh hưởng rộng đến phạm vi toàn địa bàn và đến tất cả các đối tượng trên địa bàn quản lý). Đặc biệt lưu ý đến tình trạng dễ bị tổn thương, các trọng điểm, xung yếu, khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng, thiệt hại do thiên tai gây ra. Từ đó xác định, triển khai phương án, kế hoạch cho phù hợp.

- Chủ động xác định thời điểm ứng phó là từ đầu năm đối với phương án, kế hoạch thường xuyên và là thời điểm ngay khi nhận được bản tin dự báo, cảnh báo, các chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên hoặc thông tin báo cáo trực tiếp tại địa phương đơn vị về tình hình thiên tai, sự cố.

- Chủ động rà soát, xác định các kịch bản ứng phó thiên tai, làm cơ sở xây dựng, hoàn thiện các kế hoạch, phương án PCTT và TKCN năm 2025 và các năm tiếp theo. Theo đó các kịch bản ứng phó với các loại hình thiên tai, cần dựa theo đặc điểm tính chất, cường độ của từng loại hình thiên tai:

+ Các kịch bản cơ bản tương ứng với cấp độ rủi ro thiên tai của từng loại hình thiên tai.

+ Các kịch bản chịu ảnh hưởng tác động của nhiều loại hình thiên tai cùng lúc (bão, mưa lớn, lũ) theo các cấp độ.

+ Các kịch bản bản lũ, bão có cấp độ rủi ro lớn, ở mức lịch sử (bão mạnh, siêu bão, lũ ở cấp báo động III, trên báo động III... Đặc biệt lưu ý đến kịch bản liên quan đến bão, lũ có mức độ tương tự bão Yagi và mưa, lũ sau bão năm 2024). Từ đó cập nhật chi tiết về nguồn lực ứng phó theo phương châm "4 tại chỗ", số người dân cần đảm bảo an toàn, sơ tán, di dời do ảnh hưởng của thiên tai.

3. Các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm của phương án

3.1. Bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm

- Những năm qua, hệ thống công trình thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, hệ thống thoát nước đã được đầu tư tu bổ, nâng cấp. Tuy vậy, vẫn còn tình trạng

hư hỏng, xuống cấp; năm 2025 xác định còn có các trọng điểm, xung yếu đê điều cần xây dựng, triển khai các biện pháp bảo vệ trong công tác phòng, chống lụt bão.

a. Các trọng điểm, xung yếu phòng, chống lụt, bão, thiên tai năm 2025

Trên cơ sở đánh giá hiện trạng công trình đê điều trước lũ năm 2025 và quá trình theo dõi, quản lý cũng như thực tế xử lý sự cố đê điều trong các mùa lũ trên tuyến đê, xã Hoà Xá xác định còn 05 vị trí xung yếu đê điều trong công tác phòng chống thiên tai năm 2025:

- + *Cổng trạm bơm thôn Thái Bình*
- + *Tuyến đê bổi xã Phù Lưu (cũ)*
- + *Cổng đầu đường tỉnh lộ 425 đầu dốc (Thanh Bò)*
- + *Cổng đầu thôn Thái Hoà.*
- + *Cổng trạm bơm cuối thôn An Hoà (cạnh đường 424).*

b. Các biện pháp bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai, các vị trí xung yếu

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và Thành phố trong công tác quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn công trình.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phòng ngừa; phối hợp xử lý kiên quyết, triệt để các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi và PCTT.

- Tổ chức lực lượng, tăng cường công tác tuần tra canh gác bảo vệ đê điều trong mùa mưa lũ theo quy định của pháp luật về đê điều; kịp thời phát hiện và xử lý ngay từ giờ đầu các sự cố về đê điều có thể xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình trước và sau mưa bão, khi xảy ra thiên tai; chủ động kế hoạch tu sửa, xử lý kịp thời các hạng mục công trình hư hỏng; kiểm tra vật tư dự phòng để có kế hoạch bổ sung.

- Chuẩn bị vật tư, nhân lực, phương tiện, máy móc, thiết bị... và triển khai phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm đê điều xung yếu.

- Tổ chức vận hành công trình các trạm bơm tiêu, cống qua đê... đảm bảo tuân thủ đúng quy trình vận hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Triển khai phương án di dời dân cư vùng bãi sông, khu vực không có đê đảm bảo vệ, khu vực ngập sâu...

3.2. Tổ chức sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất

Căn cứ phương án PCTT và TKCN đã xây dựng, phê duyệt (đã xác định các địa điểm sơ tán, tránh trú thiên tai); phương án PCTT và TKCN của Chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng thường xuyên rà soát, kịp thời chỉ đạo tổ chức di dời người dân trong các nhà ở nguy hiểm, có khả năng bị đổ, sập, khu vực ngập sâu và những vị trí xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản cho Nhân dân khi có tình huống thiên tai, sự cố xảy ra:

- Huy động tối đa lực lượng tại chỗ cùng các phương tiện để giúp Nhân dân di chuyển nhanh, kịp thời. Trường hợp cần thiết, tăng cường sự hỗ trợ hiệp đồng

của các lực lượng công an, quân sự, đội ngũ y tế, Chữ thập đỏ, Thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên, Lực lượng xung kích...

- Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

- Tăng cường việc chỉ đạo, giám sát công tác di dời cũng như quy trở về nơi ở cũ sau khi rà soát, đảm bảo các điều kiện an toàn; ổn định đời sống của Nhân dân tại nơi tạm cư cũng như sau khi người dân quy trở về nơi ở cũ.

3.3. Bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc

a. Phương án đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông:

Công an xã, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các phương án:

- Đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tình hình thiên tai để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật;

- Đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, sẵn sàng huy động, tăng cường lực lượng phối hợp các đơn vị liên quan để xử lý các tình huống khẩn cấp;

- Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tổ chức phân luồng giao thông trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa, tổ chức chốt chặn, cấm đường đối với các khu vực mất an toàn...

- Phòng kinh tế, tham mưu UBND xã rà soát, đánh giá, nâng cấp, xử lý hạ tầng giao thông theo chức năng được giao; kịp thời xử lý các sự cố giao thông bị hư hỏng, ảnh hưởng do thiên tai, sự cố... gây ra trên địa bàn xã.

- UBND xã chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành trên địa bàn triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông. Đồng thời, thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến người dân biết, thực hiện, hỗ trợ lực lượng chức năng trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông, các thôn, đơn vị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, đặc biệt lưu ý các biện pháp, phương án đảm bảo an toàn về người và tài sản khi xảy ra bão, lũ, ngập lụt... tại các khu vực xung yếu, có nguy cơ mất an toàn, khu vực công cộng tập trung nhiều người dân.

b. Phương án đảm bảo thông tin liên lạc

- Phòng văn hoá xã hội chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành công tác PCTT và TKCN của UBND xã, Ban Chỉ huy PTDS xã.

- Trung tâm Văn hoá – Thông tin và Thể thao xã thường xuyên cập nhật, phát, truyền, cung cấp kịp thời tới các cơ quan chức năng, các bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và tuyên truyền phổ biến.

Chính quyền địa phương tăng cường phát tin cảnh báo bão trên hệ thống truyền thanh của địa phương để người dân chủ động phòng tránh.

- Ban chỉ huy PTDS xã, các ban, ngành và các đơn vị có liên quan phối hợp kiểm tra công tác đảm bảo thông tin liên lạc phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giữa các đơn vị.

3.4. Nguồn nhân lực ứng phó thiên tai

Trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương, UBND xã xác định lực lượng dự kiến huy động từ các ban ngành, đơn vị thôn và chính quyền địa phương tham gia công tác phòng, tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả khi có tình huống thiên tai xảy ra với tổng số 1.900 người bao gồm: các lực lượng quân sự xã, công an, y tế, thanh niên tình nguyện, hội chữ thập đỏ, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ, hội phụ nữ, cán bộ công nhân viên chức, hội nông dân và các đoàn thể khác... *(Có phụ lục I kèm theo).*

3.5. Phương tiện, trang thiết bị, vật tư, lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu

Thực hiện theo quy định, phòng kinh tế, Xí nghiệp Thủy lợi Ứng Hoà và Hạt quản lý đê đã tham mưu thực hiện công tác rà soát, kiểm kê, quản lý, sử dụng vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão trên tuyến đê *(Có phụ lục II kèm theo).*

Nhu yếu phẩm thiết yếu phục vụ công tác hậu cần, đảm bảo đời sống Nhân dân khi xảy ra thiên tai tiếp tục được triển khai theo Phương án cứu trợ đảm bảo đời sống Nhân dân trên địa bàn *(Có phụ lục III kèm theo).*

3.6. Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Căn cứ các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai; căn cứ vào các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Thành phố trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Ban Chỉ huy PTDS xã, UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức các cuộc họp nhằm quán triệt tới, các ban, ngành, các đơn vị, các thôn và nhân dân trên địa bàn triển khai công tác ứng phó thiên tai.

- Phối hợp hiệp đồng chặt chẽ các đơn vị, các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện.

Ban Chỉ huy PTDS xã, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ, thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Tổng hợp báo cáo kịp thời về UBND xã theo quy định.

4. Các biện pháp ứng phó với một số loại hình thiên tai cơ bản theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã

4.1. Biện pháp cơ bản ứng phó đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt

a. Công tác tổ chức phòng tránh và ứng phó

- Thường xuyên cập nhật tình hình thiên tai, sự cố, các bản tin dự báo, cảnh báo, các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; kịp thời, chủ động chỉ đạo đến các ban ngành, đặc biệt là các thôn để sẵn sàng triển khai ứng phó với thiên tai;

- Chủ động sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn, nhất là khu vực dân cư ở bãi sông Đáy; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp. Chủ động cho học sinh nghỉ học khi có bão và lũ lớn;

- Di chuyển thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm;

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng;

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất;

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng;

- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác;

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai;

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

b. Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước mưa, bão, lũ về nơi ở cũ an toàn;

- Tiếp tục công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn;

- Tổ chức ngay công tác thăm hỏi, động viên các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra, nhất là đối với các gia đình chính sách, gia đình neo đơn ...;

- Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, chăm sóc y tế nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho Nhân dân;

- Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp nhân dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà ở, bảo vệ an ninh trật tự và tài sản của Nhân dân, doanh nghiệp, Nhà nước trong vùng bị ảnh hưởng của thiên tai;

- Trong thời gian ngắn nhất, huy động nguồn lực tổ chức thu dọn cây xanh, cột điện, công trình, thiết bị ngã đổ; sửa chữa trường học, trạm xá, bệnh viện, các công trình bị hư hỏng; đảm bảo giao thông, nước sạch, điện, viễn thông thông suốt; tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng dịch tại vùng bị ảnh hưởng của bão, lũ; ổn định cuộc sống của nhân dân và học tập tại các khu vực bị thiên tai;

- Tổ chức kiểm kê, đánh giá xác định thiệt hại và báo cáo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các thôn, các HTX nông nghiệp phục hồi sản xuất nông nghiệp; tổng hợp tình hình thiệt hại và tham mưu UBND Thành phố hỗ trợ khắc phục thiệt hại; tham mưu cho UBND Thành phố các văn bản đề xuất Chính phủ hỗ trợ kinh phí để tái thiết sau thiên tai nếu có theo quy định;

- Chỉ đạo công tác cung cấp đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm cho người dân; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, găm hàng, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt;

- Huy động lực lượng đoàn viên, hội viên, thanh niên tình nguyện trực tiếp xuống địa bàn giúp nhân dân dọn dẹp vệ sinh, sửa chữa lại nhà ở bị hư hỏng;

- Khi thiên tai lớn gây thiệt hại nặng nề đối với Nhân dân tổ chức vận động các phòng, ban, ngành, các tổ chức khác cứu trợ thiên tai cho những hộ bị thiệt hại đang gặp khó khăn và vận động nhân dân địa phương đóng góp để xây dựng sửa chữa nhà và giúp đỡ các hộ bị thiệt hại ổn định đời sống.

* Trường hợp bão mạnh, siêu bão: triển khai các biện pháp, phương án phòng, tránh, ứng phó với bão mạnh, siêu bão trên địa bàn.

4.2. Biện pháp cơ bản ứng phó đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

Sạt lở đất, sụt lún thường xảy ra khi có mưa to hoặc dòng chảy mạnh. Sạt lở, sụt lún thường diễn ra ở, sườn đồi dốc, bờ bãi sông, nền đất yếu không ổn định tại các thôn có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất: Thôn An Hoà, Thôn Trung Hoà, Thôn Đình Xuyên, Thôn Bài Lâm Thượng, Thôn Bài Lâm Hạ.

a. Công tác tổ chức phòng, tránh, ứng phó.

- Tổ chức kiểm tra các khu, hộ dân cư đang ở ven sông, ven suối, chân núi, chân mái ta luy, khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; đánh giá, phân loại nguy cơ sạt lở đất và có kế hoạch di dời, sơ tán đến nơi an toàn; triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp. Vận động nhân dân nêu cao ý thức cộng đồng, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau khi thiên tai xảy ra;

- Phổ biến tuyên truyền cho nhân dân vùng thường xảy ra sạt lở đất không xây dựng nhà ở, công trình ở bãi sông, khi có mưa lớn hoặc có cảnh báo mưa lớn các hộ gia đình sống ven sông, phải chủ động sơ tán người, tài sản đến nơi an toàn;

- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, khu vực và tuyến đường bị ngập

sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác;

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương;
- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

b. Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Khẩn trương, kịp thời ứng cứu người, trục vớt tài sản và đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra sạt lở;
- Tổ chức vận động di dời và hỗ trợ Nhân dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn; tổ chức tốt lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di dời tài sản hoặc ở lại các căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở, bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời;
- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;
- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân;

4.3. Biện pháp ứng phó với rét hại, sương muối

- Thường xuyên cập nhật tình hình thiên tai, sự cố, các bản tin dự báo, cảnh báo, các chỉ đạo, hướng dẫn; kịp thời, chủ động chỉ đạo, phòng, ban, ngành, đặc biệt là cơ sở thôn để sẵn sàng triển khai ứng phó với thiên tai;

- Triển khai đồng bộ các biện pháp chống rét cho người, gia súc và cây trồng.

Đối với người đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật;

- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp, nghiên cứu đề xuất, áp dụng giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện thời tiết khắc nghiệt;

Sẵn sàng triển khai phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi).

4.4. Biện pháp ứng phó động đất

a. Công tác tổ chức phòng, tránh, ứng phó: Hiện nay, đến nay khoa học vẫn chưa dự báo chính xác địa điểm, cường độ, thời điểm động đất sẽ xảy ra. Để giảm thiểu thiệt hại khi động đất xảy ra (dư chấn của động đất), các cấp, các ngành chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và khẩn trương tham mưu, ban hành các chỉ đạo, hướng dẫn tới chính quyền cơ sở và người dân. Khi tình huống xảy ra, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN địa phương hướng dẫn người dân chủ động trú, tránh tại các địa điểm bảo đảm an toàn khi xảy ra động đất.

b. Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, bố trí các bệnh viện dã chiến, cứu chữa người bị thương;
- Bố trí nơi ở tạm, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm khác cho người dân bị ảnh hưởng;
- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
- Huy động mọi nguồn lực để tập trung khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường, phục hồi sản xuất đảm bảo đời sống nhân dân vùng xảy ra động đất.

4.5. Biện pháp ứng phó đối với nắng nóng, lốc, sét, mưa đá và các loại thiên tai khác

a. Công tác tổ chức phòng, tránh, ứng phó

- Thường xuyên cập nhật tình hình thiên tai, sự cố, các bản tin dự báo, cảnh báo, các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; kịp thời, chủ động ban hành các Công điện, lệnh, chỉ đạo đến các cấp, các ngành, đặc biệt cơ sở thôn để sẵn sàng triển khai ứng phó với thiên tai.

- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chủ động chỉ đạo Ban chỉ huy PCTT và TKCN triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể.

- Chính quyền địa phương sử dụng hệ thống truyền thanh của địa phương để truyền các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng chống thiên tai đến với người dân trên địa bàn; thông tin kịp thời cho người dân trong việc ứng phó với các loại hình thiên tai.

- Biện pháp hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do nắng nóng gây ra:

+ Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; chỉ đạo các bệnh viện, các trung tâm y tế đảm bảo tốt nhất việc khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng;

Khuyến cáo người dân hạn chế ra đường trong những ngày nắng nóng, khi ra đường phải có biện pháp bảo vệ, che tránh;

+ Rà soát cây trồng trên các tuyến đường, thực hiện trồng mới thay thế cây có dấu hiệu chết, khô héo;

+ Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn nước; xây dựng kế hoạch sản xuất hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có, phòng chống sâu bệnh, dịch bệnh, đặc biệt cần chú ý đến tình huống cháy rừng trong thời gian xảy ra nắng nóng;

+ Tăng cường công tác nạo vét, gia cố, duy tu sửa chữa hệ thống kênh tưới để đảm bảo đủ cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết; + Tổ chức vận hành các công trình thủy lợi, các cống lấy nước, trạm bơm

nước tưới đảm bảo điều kiện các công trình thủy lợi vận hành tốt, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, phòng, chống cháy rừng, hạn chế ô nhiễm nguồn nước;

+ Khuyến khích các tổ chức kinh tế, xã hội, người dân lắp đặt hệ thống thu năng lượng mặt trời; nhằm giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của nắng nóng đồng thời cung cấp năng lượng sạch, phục vụ cho nhu cầu sản xuất, sinh hoạt.

- Biện pháp hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do lốc xoáy, gió giật gây ra:

+ Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng giông gió, lốc xoáy. Ở nơi trồng trái, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibroximăng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có giông gió, lốc xoáy;

+ Chặt tía cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm bợ và các giàn giáo của công trình cao tầng đang thi công;

+ Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả;

+ Khi gặp giông lốc, gió mạnh, mưa lớn, người dân nên ngừng di chuyển, tìm ngay vị trí an toàn để trú ẩn. Đặc biệt, các phương tiện không lưu thông qua tuyến đường có nhiều cây xanh lớn; cầu cao... để đảm bảo an toàn.

- Biện pháp hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sét gây ra:

+ Tại khu vực làm việc, cần đề ý trước các nơi có thể trú mưa và tránh sét an toàn. Tuyệt đối không tìm đến những nơi có tính chất dẫn điện như nhà tôn, khu vực có sắt thép, ẩm ướt...

Không nên sử dụng điện thoại khi có sấm sét; rút phích cắm, ăng ten tivi và những đồ điện tử đang sử dụng. Trong trường hợp trực trực lưới điện chung thì tốt nhất nên ngắt cầu dao hoặc rút hết phích cắm của các đồ điện trong gia đình ra khỏi ổ điện;

+ Hạn chế tắm khi trời đang bão hoặc có giông sét vì các ống dẫn bằng đồng có điện thể dẫn điện;

+ Không nên ra ngoài lúc trời có mưa bão kèm theo sấm sét và không được lại gần nơi có dây điện rơi xuống trong và sau cơn bão;

+ Nếu ở ngoài trời khi mưa giông có nguy cơ bị sét đánh phải tìm chỗ trú ẩn an toàn, không đứng trên đồi cao hay những khoảng đất trống, rộng rãi như cánh đồng, sân chơi... không núp dưới cây cao ngoài đồng trống; không khuân vác vật dụng bằng kim loại như cuốc, xẻng, búa, liềm...;

+ Không tụ tập thành những nhóm đông người. Không đứng thành nhóm người gần nhau, nếu cảm thấy tóc bị dựng lên là có thể sắp bị sét đánh. Lập tức ngồi thụp xuống càng thấp càng tốt, tay bịt tai. Không nằm xuống đất mà nhón chân, hạn chế tiếp xúc với mặt đất ít nhất để giảm điện tích truyền xuống đất qua cơ thể;

+ Trường hợp đang làm ngoài đồng, nên chạy đến nơi nào gần nhất để giữ mình được khô ráo. Nếu không kịp đến nơi an toàn, thì nên núp nơi thấp nhất, thu mình và chụm hai chân lại;

+ Để bảo vệ công trình, nhà cửa, vật gia dụng và tính mạng con người, cần lắp đặt hệ thống cột thu lôi, cột chống sét thích hợp cho từng công trình (nhà cao tầng, công trình lớn...).

- Biện pháp hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do mưa đá gây ra:

+ Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến nhân dân những bản tin dự báo, cảnh báo mưa đá để chủ động phòng, tránh an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác; hạn chế tác hại của mưa đá đối với các vật dụng, đồ dùng, máy móc...;

+ Với cây trồng hoặc hoa màu dễ bị nát dập, có thể dựng giàn che dọc theo luống, và nên làm giàn dạng mái hình tam giác sẽ giúp giảm tác động của hạt mưa đá khi va chạm, đá sẽ rơi xuống hai bên luống cây mà không đâm thủng giàn che, chú ý dựng cọc chống phải chắc chắn;

+ Với mái nhà, cần thường xuyên kiểm tra tình trạng của mái nhà và gia cố lại mái. Ở những chỗ trọng yếu nên sử dụng các vật liệu có thể chống chịu với va đập;

+ Hệ kết cấu khung mái, xà gồ cũng nên sử dụng vật liệu chịu lực tốt, chống ăn mòn, được gia cố cẩn thận. Vật liệu và kỹ thuật xây dựng có thể cải thiện độ cứng của khung mái nhà và giúp giảm thiệt hại do mưa đá gây ra;

+ Làm mái nhà dốc xuống hai bên, cách dựng mái nhà này sẽ làm giảm lực tác động từ mưa đá. Mưa đá va vào mái nhà ở một góc 90° sẽ gây ra thiệt hại nhiều hơn mưa đá rơi xuống mái nhà theo một góc lệch;

Nếu đang đi ngoài đường mà gặp mưa đá, bạn nên lập tức dừng lại tìm chỗ ẩn, đội mũ bảo hiểm để tránh đá rơi vào đầu, chờ đá trên đường tan hết mới tiếp tục đi để tránh trơn ngã;

+ Với những trận mưa đá lớn, người dân nên tìm nơi ẩn nấp được như gầm bàn, gầm giường, tìm các vật dụng cứng để che đầu.

- Các loại hình thiên tai khác: Trong bối cảnh thiên tai đang có xu hướng cực đoan hơn bởi tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng; khu vực xã hoà xá có khả năng xuất hiện một số loại hình thiên tai khác như hạn hán, sương mù, Khi xảy ra các loại hình thiên tai này, phòng kinh tế, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, các thôn thực hiện ứng phó, nhằm giảm thiểu tối đa tác hại do thiên tai gây ra.

b. Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

Sau khi xảy ra nắng nóng, lốc, sét, mưa đá và các loại thiên tai khác, các sở, ngành, chính quyền địa phương khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản;

- Chủ động tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của giông gió, lốc xoáy, mưa đá, sét. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để Nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất;

- Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

4.6. Các lưu ý, biện pháp đối với cộng đồng cư dân

a. Các lưu ý chung.

- Để nâng cao hiệu quả trong công tác phòng, chống thiên tai, các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả với các loại hình thiên tai cần phải thực hiện theo phương châm bốn tại chỗ: chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ không chỉ đối với các cấp chính quyền mà còn bao gồm ngay tại cộng đồng cư dân.

- Chú ý thường xuyên theo dõi thông tin về thiên tai (trước, trong và sau thiên tai) trên các phương tiện truyền thông (báo, đài, tờ rơi, tivi,...) và chia sẻ thông tin với mọi người xung quanh.

- Chấp hành nghiêm các cảnh báo, khuyến cáo, chỉ huy của người có thẩm quyền trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tích cực cung cấp chính xác thông tin về tình hình, diễn biến và thiệt hại do thiên tai cho cơ quan có thẩm quyền trong phạm vi nhận biết của bản thân.

- Tích cực tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, và hỗ trợ mọi người khi có thiên tai xảy ra.

- Giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, sức khỏe bản thân và bảo vệ tài sản của Nhà nước, của nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

b. Lưu ý đối với bão, áp thấp nhiệt đới, giông lốc, sét

- Công tác chuẩn bị:

+ Xác định các cơ sở y tế để phòng chữa trị các thương tích; xác định các vị trí an toàn để sơ tán người, tài sản (trường học, nhà kiên cố, hầm trú ẩn,...) và chuẩn bị sẵn các phương tiện, đường đi để di chuyển trong trường hợp cần thiết.

+ Chuẩn bị gia cố, chằng chống nhà cửa, chặt tỉa cây xung quanh nhà. Có biện pháp bảo vệ tài sản có giá trị (chú ý giấy tờ quan trọng), cây trồng, vật nuôi, nguồn nước sạch và tiến hành sơ tán, thu hoạch sớm đối với cây trồng, vật nuôi trong trường hợp cần thiết.

+ Chuẩn bị bộ vật dụng cần thiết (bao gồm: đài, đèn pin, pin dự trữ, bật lửa, nến, áo phao, còi, dụng cụ và thuốc để lọc nước, túi cứu thương với các loại thuốc

thông thường, túi không thấm nước, điện thoại di động và danh bạ các địa chỉ liên lạc khẩn cấp); dự trữ lương thực, thuốc men, chất đốt, nước uống cho 07 ngày.

+ Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo an toàn cho các đối tượng dễ bị tổn thương (người già, người tàn tật, trẻ em, phụ nữ có thai,...) và thực hiện biện pháp sơ tán ngay khi thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu. Trước khi sơ tán, cần có biện pháp bảo quản các tài sản, tắt các thiết bị điện, nước, gas trong gia đình, mang theo bộ vật dụng cần thiết và thông báo cho chính quyền nếu tự ý sơ tán.

- Công tác ứng phó:

+ Không đi ngoài đường khi có thiên tai đang xảy ra. Tìm nơi trú ẩn an toàn (hầm trú ẩn, nhà kiên cố,...), không trú ẩn dưới gốc cây, cột điện, tránh xa các vật cao hút sét như cây, cột điện, đường dây, không sử dụng điện thoại và cầm hoặc chạm các đồ vật kim loại để tránh bị sét đánh.

+ Lựa chọn chỗ trú ẩn an toàn trong nhà để phòng trường hợp sập, đổ, đe phòng các thương tật do điện, rắn, côn trùng cắn, đốt... Dán băng dính các cửa sổ, đóng chặt các cửa sổ, cửa ra vào. Tránh các cửa sổ, cửa kính, ổ điện, dây điện bị ướt, tắt thiết bị điện không cần thiết.

+ Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh, sơ cứu, chăm sóc sức khỏe (đặc biệt là những người bị thương) trong khi thiên tai đang xảy ra, thực hiện ăn chín, uống sôi, ngủ màn. Chăm sóc cho các đối tượng dễ bị tổn thương.

+ Chỉ rời khỏi nơi trú ẩn khi đã thực sự an toàn (chú ý nếu nằm trong vùng mắt bão thì gió có thể sẽ không mạnh, nhưng vẫn rất nguy hiểm).

- Công tác phục hồi:

+ Khẩn trương đưa người bị thương đến các cơ sở y tế.

+ Kiểm tra các điều kiện an toàn, vệ sinh, thực phẩm, các thiết bị điện, nguồn nước.

+ Dọn dẹp, sửa chữa nhà cửa, vệ sinh môi trường, khơi thông cống rãnh (nên đội mũ bảo hiểm khi dọn dẹp).

+ Không tự ý chặt hạ các cây to bị gãy, đổ.

+ Hạn chế đi vào các khu vực nguy hiểm, bị ảnh hưởng, có nguy cơ đổ, sập.

c. Lưu ý đối với mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất

- Công tác chuẩn bị:

+ Tích cực trồng cây giữ đất. Học bơi và dạy bơi cho trẻ em trước mùa mưa lũ. Lắp các tấm biển cảnh báo khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai.

+ Không làm nhà, qua lại ở các khu vực có nguy cơ lũ chảy qua hoặc nguy cơ sạt lở đất.

+ Xác định các cơ sở y tế để đề phòng chữa trị các thương tích; xác định các vị trí an toàn để sơ tán người, tài sản (trường học, nhà kiên cố, nhà cao tầng,...) và chuẩn bị sẵn các phương tiện, đường đi để di chuyển trong trường hợp cần thiết.

+ Cảnh giác các dấu hiệu của lũ quét và sạt lở đất (mưa lớn, đất ướt, vết nứt, vết lún, cây nghiêng, nước đổi màu,...) và sẵn sàng di tản ngay giây phút được thông báo hoặc thấy nguy hiểm.

+ Chuẩn bị gia cố nhà cửa, bố trí gác lửng và lối thoát trên mái nhà trong trường hợp cần thiết.

+ Có biện pháp bảo vệ tài sản có giá trị (chú ý giấy tờ quan trọng), cây trồng, vật nuôi, nguồn nước sạch và tiến hành sơ tán, thu hoạch sớm đối với cây trồng, vật nuôi trong trường hợp cần thiết.

+ Chuẩn bị bộ vật dụng cần thiết (bao gồm: đài, đèn pin, pin dự trữ, bật lửa, nến, áo phao, còi, dụng cụ và thuốc để lọc nước, túi cứu thương với các loại thuốc thông thường, túi không thấm nước, điện thoại di động và danh bạ các địa chỉ liên lạc khẩn cấp); dự trữ lương thực, thuốc men, chất đốt, nước uống cho 07 ngày.

+ Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo an toàn cho các đối tượng dễ bị tổn thương (người già, người tàn tật, trẻ em, phụ nữ có thai...) và thực hiện biện pháp sơ tán ngay khi thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu. Trước khi sơ tán, cần có biện pháp bảo quản các tài sản, tắt các thiết bị điện, nước, gas trong gia đình, mang theo bộ vật dụng cần thiết và thông báo cho chính quyền nếu tự ý sơ tán.

- Công tác ứng phó:

+ Không bơi lội, qua lại các khu vực nguy hiểm, ngập lũ. Không chuyên trở người, vật nuôi, không vớt củi, đánh bắt và ở lại thuyền bè khi có lũ, ngập lụt.

+ Cắt hết các nguồn điện. Đề phòng các thương tật do điện, rắn, côn trùng cắn, đốt... Cảnh giác trẻ em, người già rơi xuống nước.

+ Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh, sơ cứu, chăm sóc sức khỏe trong khi thiên tai đang xảy ra, thực hiện ăn chín, uống sôi, ngủ màn. Thu hứng nước mưa đề phòng trường hợp khan hiếm nước sạch. Chăm sóc cho các đối tượng dễ bị tổn thương.

+ Mang theo các dụng cụ bảo hộ khi đi ra ngoài, đi trên thuyền (áo phao, can nhựa...)

+ Đưa ngay người có dấu hiệu bị bệnh đến cơ sở y tế để được tư vấn, chữa trị.

- Công tác phục hồi:

+ Kiểm tra các điều kiện an toàn, vệ sinh, thực phẩm, các thiết bị điện, nguồn nước.

+ Dọn dẹp, sửa chữa nhà cửa, vệ sinh môi trường, khơi thông cống rãnh (nên đội mũ bảo hiểm khi dọn dẹp).

+ Hạn chế đi vào các khu vực nguy hiểm, bị ảnh hưởng, có nguy cơ đổ, sập.

d. Lưu ý đối với hạn hán

- Công tác chuẩn bị:

+ Thực hành tiết kiệm chống lãng phí nước sinh hoạt, nước sản xuất, chăn nuôi,... tận dụng nước để tái sử dụng.

+ Xây dựng, cải tạo các hệ thống tưới tiêu, các công trình trữ nước (ao, hồ, bể chứa,...) + Có biện pháp bảo vệ các nguồn nước, chuẩn bị các dụng cụ để chứa nước, và thường xuyên kiểm tra, bảo trì các thiết bị, đường ống nước.

+ Khai thác nhiều nguồn nước khác nhau, đặc biệt chú trọng nước mưa.

+ Dự trữ bảo quản hạt giống mầm.

+ Đảm bảo an toàn lương thực, dự trữ nước, dự trữ lương thực, thực phẩm, thức ăn cho gia súc.

- Công tác ứng phó:

+ Tiếp tục các hoạt động dự trữ và sử dụng nhằm tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

+ Thận trọng khi dùng lửa.

+ Lấy nước ở nguồn nước an toàn và gần nhà nhất.

+ Có biện pháp sử dụng nước hiệu quả đảm bảo cung cấp đủ nước cho cơ thể, vật nuôi, cây trồng. Chú ý đến việc ưu tiên sử dụng nước.

+ Đề phòng và giám sát dịch bệnh.

- Công tác phục hồi:

+ Kiểm tra thiệt hại và hư hỏng sau thiên tai.

+ Từng bước sửa chữa, khôi phục các hư hỏng, thiệt hại về hệ thống tưới tiêu, các công trình trữ nước...

+ Tiến hành gieo trồng, cải tạo đất bị ảnh hưởng và khôi phục mùa màng.

+ Tiếp tục đề phòng và giám sát dịch bệnh, chú ý, quan tâm đến chất lượng dinh dưỡng cho đối tượng dễ bị tổn thương.

+ Tiếp tục các hoạt động dự trữ và sử dụng nhằm tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

e. Lưu ý đối với động đất:

- Công tác chuẩn bị:

+ Nghiên cứu và hướng dẫn cho mọi người trong gia đình, đặc biệt chú trọng các đối tượng dễ bị tổn thương các kiến thức cơ bản về động đất.

+ Quan sát các dấu hiệu nhận biết động đất của động vật (hoảng loạn, chạy theo bầy đàn,...)

+ Chuẩn bị sẵn các lối thoát hiểm, xác định các vị trí ẩn nấp trong trường hợp có động đất (các đồ vật kiên cố trong nhà, các vị trí đất rộng, các công trình chống được động đất).

+ Chuẩn bị bộ vật dụng cần thiết (bao gồm: đài, đèn pin, pin dự trữ, bật lửa, nến, áo phao, còi, dụng cụ và thuốc để lọc nước, túi cứu thương với các loại thuốc thông thường, túi không thấm nước, điện thoại di động và danh bạ các địa chỉ liên lạc khẩn cấp); dự trữ lương thực, thuốc men, chất đốt, nước uống.

+ Xây dựng, bố trí nhà cửa, vật dụng phù hợp để có thể chống chọi với các trận động đất nhỏ: Không đặt các vật nặng lên giá đỡ cao; không đặt giường ngủ sát

cửa kính; Những vật dụng trong nhà dễ ngã đổ, rơi xuống, nên được gắn chặt vào tường nhà để khi lung lay cũng không rơi xuống đất gây thương tích; Các đồ đạc nặng như kệ sách, tủ, chén bát... nên đặt xa khỏi các cửa ra vào, các nơi thường lui tới để khi ngã đổ vẫn không chắn lối ra và nên gắn chặt vào tường nhà.

+ Theo dõi thông báo và chỉ dẫn của cơ quan phòng chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn.

- Công tác ứng phó:

+ Khi đang ở trong nhà cần chú ý bảo vệ đầu và cơ thể (ẩn nấp vào các vị trí vững trãi như gầm bàn, gầm giường, góc phòng), chú ý hỏa hoạn (không ở gần các nguồn lửa, ngắt điện gas nếu có thể), đảm bảo mở cửa sổ, cửa ra vào để có lối thoát. Không chạy ra khỏi nhà khi có chấn động do động đất gây ra. Sau khi chấn động ngừng mới rời khỏi phòng, nhà nếu cần.

+ Không dùng thang máy để ẩn nấp, di chuyển. Nếu đang ở trong thang máy cần thoát ra ngay và gọi điện, bấm nút trợ giúp nếu bị kẹt.

+ Khi đang ở ngoài đường, các nơi công cộng cần chú ý bảo vệ đầu và cơ thể, tìm các vị trí để ẩn nấp (bãi đất rộng, các công trình chống được động đất). Chú ý nghe theo chỉ dẫn của những người có chuyên môn (cảnh sát, cứu hộ,...) - Công tác phục hồi:

+ Khẩn trương đưa người bị thương đến các cơ sở y tế.

+ Kiểm tra các điều kiện an toàn, vệ sinh, thực phẩm, các thiết bị điện, nguồn nước.

+ Dọn dẹp, sửa chữa nhà cửa, vệ sinh môi trường,... (nên đội mũ bảo hiểm khi dọn dẹp).

+ Hạn chế đi vào các khu vực nguy hiểm, bị ảnh hưởng, có nguy cơ đổ, sập.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 Mục 2 Nghị định 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đất đai và các nội dung sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn có liên quan theo quy định hiện hành. Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm:

- Huy động, sử dụng nguồn lực tại chỗ của địa phương, đơn vị trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền để triển khai công tác PCTT và TKCN ngay khi có tình huống xảy ra; đề xuất, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN Thành phố, UBND Thành phố chỉ đạo, hỗ trợ xử lý trong trường hợp có khó khăn, vướng mắc, vượt khả năng ứng phó.

- Chỉ đạo rà soát kiện toàn, phân công nhiệm vụ bộ máy chỉ huy, điều hành công tác PCTT và TKCN; rà soát đặc điểm tình hình thiên tai, năng lực, tình trạng dễ bị tổn thương, các trọng điểm, xung yếu PCTT trên địa bàn, xây dựng, phê duyệt và triển khai phương án, kế hoạch PCTT và TKCN; triển khai các nhiệm vụ công tác PCTT và TKCN khác theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

2.1. Trách nhiệm chung:

Thực hiện nghiêm túc các quy định, chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Trung ương và Thành phố và UBND xã trong công tác PCTT và TKCN; xây dựng và triển khai thực hiện phương án PCTT theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, trong đó tập trung một số nội dung sau:

2.2. BCH Quân sự xã (là cơ quan thường trực BCH Phòng thủ dân sự xã):

- Tham mưu UBND xã chỉ huy, điều hành, xử lý kịp thời, có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo đúng chỉ đạo của Thành phố.

- Chủ trì phối hợp với phòng kinh tế, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, hướng dẫn kiện toàn, phân công nhiệm vụ bộ máy chỉ huy điều hành công tác phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tham mưu xây dựng kế hoạch hiệp đồng sử dụng lực lượng, phương tiện làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với các đơn vị quân đội, công an trên địa bàn; chủ động lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.3. Phòng kinh tế (Cơ quan thường trực công tác PCTT):

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện phương án PCTT và bảo vệ các trọng điểm phòng, chống thiên tai năm 2025 trên địa bàn xã; phương án ứng phó ngập lụt, úng, hạn hán, thiếu nước và đảm bảo, công trình thủy lợi; phương án phục hồi sản xuất sau thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình đê điều, thủy lợi để kịp thời phát hiện, tham mưu chỉ đạo xử lý những sự cố, hư hỏng xảy ra.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác phòng, chống úng ngập; khắc phục cây đổ trên các tuyến đường giao thông; đảm bảo an toàn điện chiếu sáng công cộng, cung cấp nước sạch; phối hợp triển khai việc phòng, chống đổ, sập nhà, công trình; tổ chức sơ tán người, tài sản ra khỏi những khu vực không đảm bảo an toàn để phòng, tránh sự cố, thiên tai.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan chỉ đạo các nhà thầu tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình liên quan đến đê điều, thủy lợi và phòng, chống thiên tai đảm bảo chất lượng, tiến độ; đối với việc thi công các công trình trong mùa mưa, bão, lũ phải có phương án bảo vệ kèm theo.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan, xây dựng, triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; sẵn sàng phối hợp ứng phó khi có sự cố, thiên tai xảy ra.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các đơn vị có liên quan, tham mưu UBND bố trí kinh phí thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo đúng các quy định hiện hành; ưu tiên bố trí kinh phí để xử lý các sự cố, hư hỏng đê điều, thủy lợi, công trình phòng, chống thiên tai theo phân cấp.

- Làm nhiệm vụ cơ quan Thường trực công tác PCTT; trong mùa mưa bão thường trực 24/24 giờ; tiếp nhận tổng hợp thông tin, tình hình diễn biến của mưa, bão, úng; tham mưu, đề xuất với UBND xã, Ban chỉ huy PTDS xã chỉ đạo về công tác PCTT; tổng hợp và báo cáo kịp thời tình hình thiên tai trên địa bàn xã với Ban chỉ huy PCTT&TKCN Thành phố.

2.4. Công an xã:

- Triển khai các phương án đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị - văn hóa - xã hội trên địa bàn xã; xử lý, phối hợp kiểm tra xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai, cứu nạn cứu hộ và các hành vi lợi dụng tình hình thiên tai để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật...;

- Tiếp tục triển khai các phương án đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên toàn địa bàn, có phương án phân luồng, tổ chức giao thông hợp lý đối với các cầu qua sông đã có dấu hiệu xuống cấp, các điểm có nguy cơ ngập úng cục bộ, nước chảy siết khi xảy ra thiên tai, bão, lũ...; đồng thời, linh hoạt, chủ động triển khai các lực lượng đảm bảo giao thông theo chức năng, nhiệm vụ được giao, kịp thời phối hợp tham mưu UBND chỉ đạo chốt chặn, cấm đường, cấm phương tiện qua cầu bắc qua sông... khi có dấu hiệu mất an toàn cho người tham gia giao thông.

- Triển khai các phương án đảm bảo an ninh trật tự bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị - văn hóa - xã hội trên địa bàn; xây dựng, bổ sung hoàn thiện nâng cao hiệu quả các phương án phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở, công trình trọng điểm về chính trị, kinh tế, xã hội, các khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ, sập đổ công trình; hướng dẫn, phân luồng, điều tiết giao thông khi xảy ra thiên tai, sự cố; phối hợp với phòng kinh tế, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức xây dựng và diễn tập phương án phòng cháy, chữa cháy; chỉ đạo lực lượng công an xử lý, phối hợp các đơn vị kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường, vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, đê điều, thủy lợi và phòng, chống thiên tai.

2.5. Trạm Y tế xã:

- Chuẩn bị lực lượng cán bộ y tế, cơ sở thuốc, phương tiện, vật tư, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cấp cứu, khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và khắc phục hậu quả, bảo đảm sức khỏe Nhân dân trước, trong và sau sự cố, thiên tai.

- Phối hợp với Phòng kinh tế, UBND xã triển khai công tác cứu trợ, đảm bảo đời sống Nhân dân ở những khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai, sự cố.

2.6. Phòng Văn hoá xã hội:

- Chủ trì, phối hợp các, ngành, đơn vị liên quan sẵn sàng xử lý, kịp thời ứng phó; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo, tổ chức dự trữ đầy đủ lương thực, hàng hóa, vật tư thiết yếu, sẵn sàng chi viện, cứu trợ đảm bảo đời sống Nhân dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, sự cố; xây dựng, triển khai phương án cứu trợ đảm bảo đời sống nhân dân khi có thiên tai xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan, triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho giáo viên, học sinh khi có sự cố, thiên tai xảy ra; chủ trì lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các biện pháp ứng phó sự cố, thiên tai, tại nạn thương tích vào chương trình giảng dạy ở các cấp học, các buổi sinh hoạt ngoại khóa để nâng cao nhận thức, hiểu biết của giáo viên, học sinh.

2.7. Văn phòng HĐND và UBND xã:

Phối hợp với Văn phòng Ban Chỉ huy PTDS xã và các đơn vị liên quan in ấn, phát hành công văn, văn bản chỉ đạo khi có thiên tai xảy ra.

2.8. Trung tâm Văn hoá – Thông tin và thể thao xã:

- Phối hợp Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền tình hình thời tiết, thiên tai, sự cố; tăng thời lượng tin bài, bổ sung đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, tình hình xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi và phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

2.9. Đề nghị Xí nghiệp thủy lợi Ứng Hòa:

- Tổ chức kiểm tra kênh mương, công trình thủy lợi do đơn vị mình quản lý; có kế hoạch sửa chữa những hư hỏng để kịp thời phục vụ công tác PCTT; chuẩn bị đầy đủ các vật tư dự trữ ở các tuyến kênh xung yếu, các cống do Xí nghiệp quản lý.

- Tu sửa máy móc, thiết bị điện, chủ động tiêu nước đệm và tổ chức chống úng nội đồng đạt hiệu quả cao nhất.

- Lập kế hoạch, Phương án Phòng chống thiên tai, Phương án chống hạn của đơn vị, có biện pháp bảo vệ an toàn cho người và thiết bị máy móc trong chống úng khi có mưa lũ.

- Phân công cán bộ thường xuyên kiểm tra, phát hiện và phụ trách kỹ thuật, xử lý sự cố trên các tuyến kênh Cống dưới đê tả Đáy, cống nội đồng do Xí nghiệp quản lý. Phối hợp với UBND xã giải tỏa vi phạm công trình thủy lợi, giải tỏa các vật cản trong các tuyến kênh tiêu, khơi thông dòng chảy, đảm bảo việc tiêu thoát nước nhanh.

2.10. Đề nghị Hạt quản lý đê số 12:

- Xây dựng phương án kỹ thuật xử lý các sự cố về đê điều và bảo vệ an toàn các tuyến đê trong mùa mưa bão.

- Tập huấn nghiệp vụ PCTT cho lực lượng tuần canh bảo vệ đê điều; kiểm tra

đôn đốc và tổng hợp sự chuẩn bị vật tư dự trữ của trên đê tả Đáy, các điểm canh đê theo quy định.

- Kiểm tra, phát hiện sự cố trên đê, phụ trách kỹ thuật xử lý sự cố về đê.
- Đôn đốc và phối hợp với UBND xã trong việc xử lý, giải tỏa vi phạm đê điều và ngăn chặn không để phát sinh mới.
- Phối hợp với UBND xã, thị trấn điều hành lực lượng tuần tra, canh gác trên đê tả Đáy.

2.11. Đề nghị Công ty Điện lực Ứng Hoà:

- Đảm bảo vận hành hệ thống điện an toàn trong mùa mưa bão; phối hợp với Xí nghiệp thủy lợi Ứng Hoà cung cấp điện liên tục toàn bộ hệ thống điện của các trạm bơm tiêu, đặc biệt là các trạm bơm tiêu lớn; thường xuyên duy tu bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời những sự cố gây mất điện đảm bảo hệ thống lưới điện thông suốt.
- Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn lưới điện, cung cấp đủ công suất và chất lượng điện cho các trạm bơm tiêu ứng hoạt động; huy động phương tiện, thiết bị để khắc phục sự cố điện với thời gian nhanh nhất kể cả ngày và đêm, bảo đảm cho công tác bơm chống úng.

2.12. Đề nghị Trạm Dịch vụ nông nghiệp Ứng Hoà:

- Phối hợp với UBND xã, các cơ quan chuyên môn của xã, tổ chức hướng dẫn người dân các biện pháp kỹ thuật ứng phó với các loại hình thiên tai bất lợi, bảo vệ cây trồng, vật nuôi.
- Tập huấn kỹ thuật gieo trồng các loại cây trồng có thời gian sinh trưởng thích hợp và có biện pháp phòng trừ sâu bệnh.

2.12. Trưởng các thôn trên địa bàn xã:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch PCTT của thôn, trong đó xác định rõ các khu vực xung yếu, các biện pháp phòng tránh, ứng phó
- Phối hợp các cơ quan chuyên môn của xã tổ chức các buổi diễn tập PCTT cho người dân để nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng phó.
- Tích cực tuyên truyền, vận động người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng tránh, gia cố nhà cửa, chuẩn bị lương thực, thực phẩm, thuốc men và các vật dụng cần thiết khác.
- Khi có tình huống thiên tai xảy ra, kịp thời chỉ đạo, điều phối các hoạt động ứng phó tại thôn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người dân, các tổ chức, đoàn thể.
- Thường xuyên báo cáo tình hình diễn biến thiên tai; công tác ứng phó và tổng hợp thiệt hại trên địa bàn cho cấp trên (UBND xã) và các cơ quan chuyên môn của xã.
- Kêu gọi, huy động các nguồn lực (nhân lực, vật lực) của địa phương để ứng phó với thiên tai; tổ chức cứu hộ, cứu nạn người dân bị mắc kẹt, bị thương, và hỗ trợ di dời người dân đến nơi an toàn.

- Tổ chức, huy động người dân khắc phục hậu quả thiên tai, dọn dẹp vệ sinh môi trường, sửa chữa nhà cửa, công trình công cộng.
- Thống kê, đánh giá thiệt hại về người và tài sản sau thiên tai, báo cáo UBND xã để có phương án hỗ trợ kịp thời.

3. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ phương án này, các cơ quan, tổ chức, các thôn tiếp tục rà soát, xây dựng và phê duyệt phương án, kế hoạch PCTT và TKCN năm 2025 đảm bảo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.
- Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn xã có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, huy động theo thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã để đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra; đảm bảo quá trình xử lý sự cố thiên tai được kịp thời, nhanh chóng và an toàn cho Nhân dân.
- Phương án này được phổ biến đến cấp thôn, thông tin rộng rãi đến các tầng lớp Nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn xã. Các phòng, ban và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.
- Giao phòng kinh tế - Cơ quan Thường trực công tác PCTT của Ban chỉ huy PTDS xã thường xuyên kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương triển khai thực hiện Phương án này. Kịp thời báo cáo, tham mưu điều chỉnh nội dung phương án phù hợp với tình hình thực tế.

Phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; để công tác PCTT đạt hiệu quả yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn phải quán triệt phương châm “4 tại chỗ” (*Lực lượng tại chỗ, vật tư phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, hậu cần tại chỗ*); đồng thời có những biện pháp, quy định và phân công trách nhiệm đã được thể hiện trong phương án; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trưởng các thôn có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung trong phương án nêu trên; khi thiên tai xảy ra thường xuyên, hàng ngày báo cáo tình hình về Ban chỉ huy PTDS xã 1 lần/ ngày bằng điện thoại hoặc qua các phương tiện thông tin khác; trong tình huống khẩn cấp phải báo cáo ngay và thường xuyên về cơ quan thường trực công tác PCTT của xã (phòng Kinh tế) để tổng hợp, báo cáo và tham mưu chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ huy PCTT&TKCN Thành phố (để b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội (để b/c);
- TT Đảng ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên Ban chỉ huy PTDS xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thuộc xã;
- Xí nghiệp TL Ứng Hòa, Hạt QLĐ số 12; Công ty điện lực Ứng Hoà, Trạm DVNN Ứng Hoà;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, KT, BCHQS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thị Mai Thu